

Ngái đäi có câu “Tuái trẻ häng vä täng lại, ngái già nhìn vä quá khä”.



Đó là tâm lý chung vì tuổi trẻ là räng cät näc nhà, hä luôn tìm häng tiến lên vì đät näc ngày mai. Còn ngái già không còn hào khí nhä tuổi trẻ, vả lại hä đã góp ít nhiäu công säc cho quäc gia và hänh diän vä nhäng viäc làm ngày träc. Cá nhân tôi vào tuổi thanh niên, đäu thäp niên 1960 tôi thäng nghe các vä län tuổi hàng chú bác nhäc đän Thanh Niên Tiến Phong, nào là “häi TNTP...” hoäc “thäi TNTP...” mät cách hào häng, sôi näi. Lúc đó (1945) ngái ta thäng nghe nói häi này häi nä, đoàn thä này đoàn thä kia nhä Häi Truyän bá Quäc ngä, Häi Khuyän häc Nam kä, Häi Häng đäo hoäc Thanh niên Ái quäc Đoàn, Thanh niên bäo an Đoàn v.v...Qua đó có thä hiäu đäc cäa hä. Còn Thanh Niên Tiến Phong không kèm theo chä häi hay đoàn gì cä, nghe häi lä tai, mà khäp Nam Kä Läc tänh, khäp Nam Bä tä Sài Gòn đän các tänh, quän, xã xa xôi, näi đäu ngái ta cũng nói đän TNTP. Đó là nhäng chàng trai trẻ väi đäng phäc áo sä-mäi träng, quän säc xanh. Vũ khí cäa hä là täm vong väc nhän, nhäng ai näy đäu lä vä häng hái cäng quyät. Hä đäng ca bài Tiến ngä sinh viên cäa Läu Häu Phäc väi läi mä đäu: “Này sinh viên äi! Đäng lên đập läi sông núi”. Bài hát nói lên lòng khao khát äp ä tä lâu cäa tuổi trẻ lúc bäy giờ. Chä vài tháng, giờ trẻ Nam Kä đã läi cuän đäng đäo đäng bào thuäc mäi läa tuäi, mäi täng läp trong xã häi tham gia, trä thành mät phong trào có thäc läc, có sinh khí mang tên TNTP träc khi xäy ra cuäc Cách mäng tháng Tám 1945.

Có thä nói TNTP là mät phong trào “tä phát” trong giờ Thanh niên yêu näc khi hä ý thäc đäc sä mäng cäa mình, phäi đi träc trong cuäc đäu tranh giành đäc läp khi läch sä bäc vào mät

khúc quanh quan trọng: Thời điểm thời điểm lập chính quyền, quân đội Anh sẽ vào Nam vĩ tuyến 16 giới giới Nam Bộ. Sau khi Nam Bộ được hàng, TNTP là lực lượng đông đảo nhất trong số các đoàn thể được phái quốc gia (Mặt trận Quốc gia Thanh Niên) tham gia cuộc biểu tình ủng hộ Chính phủ Trần Trọng Kim, báo và nhân dân lập từ do ngày 21/8/1945 và trên 20 vạn người tham dự. Một hôm sau Mặt trận Việt Minh do CS lãnh đạo lôi kéo TNTP đứng về phía họ, tham dự cuộc biểu tình ngày 25/8/1945. Trong cuộc biểu tình này, biểu ngữ “Chánh quyền về tay Việt Minh” tràn ngập thành phố. Mặt trận VM cho ra một ủy ban Hành Chánh Lâm thời Nam Bộ do Trần Văn Giàu Bí thư Xứ ủy (CS) Nam Bộ làm chủ tịch. VM mà lực lượng chính là TNTP đã giành được chính quyền không đổ máu giọt máu trong cuộc Cách mạng tháng Tám 1945.

Với niềm mong đợi và niềm tin, TNTP đã cùng các đoàn thể yêu nước giành được thắng lợi cho dân tộc một cách mau chóng khi những người ta nhận được huy hiệu của Thánh Gióng - cậu bé làng Phù Đổng với thanh tre trong tay vươn vai lên thành một thanh niên hùng dũng phá tan giặc Ân thời Hùng Vương thế kỷ 6. Sau đó cậu bé biến mất, để lại dân tôn thờ là Phù Đổng Thiên Vương. Còn TNTP sau Cách mạng Tháng Tám 1945 cũng đi vào quên lãng, không được sách sử nhắc đến. Vì thế sau này các vị lãnh tụ thời kỳ nói “thời TNTP” hoặc “hội TNTP” với hàm ý đó là thời kỳ lịch sử đáng tự hào của giới trẻ yêu nước trước những cuộc đấu tranh giành độc lập do họ khởi đầu năm 1945.

Tài liệu chính thức của Đảng CSVN không có một dòng chữ nào nói về vai trò của TNTP. Hội viết “Cách mạng tháng Tám Việt Nam là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc do giai cấp công nhân lãnh đạo đã thắng lợi và một nước thu được độc lập và một phong kiến bóc lột cuộc sống khổ cực nghĩa vũ trang của quần chúng, bằng sự kết hợp tài tình những cuộc chiến đấu quân sự với những hình thức đấu tranh chính trị của quần chúng để giành chính quyền Nhà nước, thiết lập chính quyền nhân dân” (1)

Một số cán bộ CS thời kỳ cũng đã công nhận vai trò của ký nhậm giúp soi sáng lịch sử về Cách mạng tháng Tám tại Nam Bộ như Trần Bạch Đằng (1923-2005) hoặc Trần Văn Giàu (1911-2010)...đều không được phép xuất bản. Ông Lê Tùng Minh, một người bạn biết khá rõ về cuộc đời hoạt động của ông Đảng đã có bài viết tựa đề “Trần Bạch Đằng: những cống hiến đa tài, những bất đắc chí cho đến khi nhận một lời đời” được công bố trên trang riêng của ông TBĐ qua đời hai giờ sáng sáng đầu năm 2007. Ông LTM viết “Trong khi nhận một lời đời, chức chủ tịch ông Trần Bạch Đằng còn mang theo nhiệm vụ niềm tin và oán, sự thật trong cuộc đời đi theo Công Sản. Chúng ta nói đến cao vọng làm Lãnh tụ Công Sản Cộng sản của Trần Bạch Đằng. Chúng ta nói đến ý muốn xuất bản một cuốn sách do ông nghiên cứu một thời trong kháng chiến, mà cũng không được. Đó là cuốn “Vai trò của Thanh Niên Tiên Phong trong cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945”. Chính Trần Bạch Đằng là một nhân chứng lịch sử, đáng thời là một cán bộ lãnh đạo Thanh Niên Tiên Phong trong những ngày “làm nên lịch sử” đó! Ông đã viết xong tác phẩm lịch sử này đầu năm 1980, Nhưng khi đưa cho Ban Tuyên Huấn duyệt để xuất bản. Nhưng đã bị Tá Háu cho vào kho “Lưu trữ Báo chí có Vấn đề về Chính Trị”; bởi vì theo quan điểm lịch sử của Đảng CSVN, Thanh Niên Tiên Phong là đoàn thể do được quốc gia thành lập. Ân hận thay! Biết rõ ràng là được chỉ đạo viên Bộ Chính trị kiêm Trưởng Ban Tuyên Huấn – ông Tá Háu đã bóp méo lịch sử mà Trần Bạch Đằng viết nên phần im lặng của những người, để cho được “con tinh thần” bị chôn

oan uổng”.

Nhân vật thứ hai là Trần Văn Giàu được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý như: Nhà giáo nhân dân, Anh hùng lao động, Huân chương HCM, giải thưởng HCM. Năm 2006, Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân xuất bản quyển Trần Văn Giàu Tác phẩm đời sống, dày gần 2000 trang giấy khổ lớn 19/26 cm, gồm hai phần. Phần thứ nhất: Chương Xâm Lăng gồm ba quyển trình bày về cuộc kháng chiến chống Pháp lớn nhất từ giữa đến cuối thế kỷ XIX. Phần thứ hai: Miền Nam Giỏi Việc Thành Đảng gồm 4 quyển trong giai đoạn 1954-1975. Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân đưa cao “Trong làng Sông nước Việt Nam, Giáo sư Trần Văn Giàu, Nhà giáo Nhân dân, Anh hùng Lao động, là một cây đại thụ”. Và TVG Tác phẩm là “công trình lịch sử đời sống, tái hiện lịch sử chống xâm lăng của dân tộc từ đầu thế kỷ XIX đến cuối thế kỷ XX được Giáo sư Trần Văn Giàu nghiên cứu, biên soạn đã trở thành tài sản vô giá trong kho tàng tri thức Việt Nam”.

Nhưng trong quyển Tác phẩm đời sống của ông TVG, người ta không tìm thấy giai đoạn lịch sử 1940-1945. Lúc đó tác giả là Bí thư Xứ ủy (CS) Nam Kỳ, đã giành được chánh quyền tại Sài Gòn và là Chủ tịch Ủy ban Hành Chánh Lâm thời Nam Bộ khi cuối tháng Tám 1945. Sau khi ông qua đời (16/12/2010), người nghiên cứu thân cận mà tôi biết là ông Giàu có viết quyển “Hồi Ký 1940-1945” từ cuối những năm 1970 mà trong Lời nói đầu viết năm 1995 ông cho “đó là thời gian tôi sống có chút ít những hạn chế trong cuộc đời dài quá 80 năm, xấp xỉ 90 năm”. Ban Biên tập Viet- Studies quyết định cho phép biên “Hồi ký 1940-1945 Trần Văn Giàu” trên mạng với Điều lệ giải thiểu của ông Nguyễn Ngọc Giao ngày 19/12/2010: “Những ta, từ 20, 30 năm nay, có hai cuốn hồi ký mà người ta tin rằng tác giả đã viết xong, nhưng chưa biết bao giờ mới được công bố. Người dân thông minh và các nhà sử học thì mong mỏi sớm được đọc toàn văn hai chương từ lịch sử. Nhà cầm quyền, hay đúng hơn, công cụ chuyên chính của chính quyền, ra sức theo dõi việc biên soạn, lùng tìm những người đánh máy, tàng trữ, với hi vọng thu hồi được bản thảo, để hoạch định tiêu, cấm đoán xuất bản, hoặc cắt xén, thay đổi nội dung trước khi cho xuất bản...” Hai hồi ký trên của hai người “đã từng đồng ý. Một người đồng ý trước khi làm nên lịch sử, một người nghiên cứu lịch sử. Hai nhân vật này, không nói, nhưng người cũng đoán ra: Võ Nguyên Giáp và Trần Văn Giàu”.

Về phần những trí thức Quốc gia, từng là TNTP hoặc thủ lĩnh TNTP cũng ít khi lên tiếng về giai đoạn lịch sử này. Điều này có thể giải thích là vì TNTP đã tham gia Mặt trận Quốc gia Thống nhất cùng Chính phủ Trần Trọng Kim, bỏ qua việc nên được lập quốc gia (được Nhật trao trả sau cuộc đầu hàng Pháp ngày 9/3/1945). Nhưng sau đó, TNTP gia nhập Mặt trận VM phục vụ chính quyền TTK, lại đồng thời với Nhật đưa hàng đầu giành chính quyền. Khi thức dân Pháp trở lại, VM phát động cuộc kháng chiến chống Pháp, TNTP cũng là lực lượng vận động quần chúng tham gia cuộc kháng chiến này. Qua cuộc kháng chiến chống Pháp, một số TNTP đã thay đổi đã tâm của những người CS, một mặt tiêu diệt những người quốc gia yêu nước không có xu hướng CS. Một khác cuộc kháng chiến của ông HCM là nhằm thi hành chủ trương của Quốc gia CS, của Stalin là phát động chiến tranh chống thức dân để quốc gia qua phong trào giải phóng các nước thuộc địa sau Thế chiến II.

Con đường của ông HCM là chấp nhận chiến tranh để đưa dân tộc về thu về vào QTCS. Do đó

mặt sở trí thức yêu nước từng lãnh đạo TNTP và tham gia Mặt trận VM kháng chiến chống Pháp như các ông Trần Văn Háng nguyên Chủ tịch Mặt trận Hành chánh Kháng chiến tỉnh Tây Ninh, ông Trần Văn Văn, ủy viên Kinh tài ủy ban kháng chiến Nam bộ, Ká sĩ Nguyễn Ngọc Bích, Khu phó Khu 9 Kháng chiến Nam bộ (con Đác Giáo tông Cao Đài Bán Tre Nguyễn Ngọc Táng)... đã rời bỏ kháng chiến trở về thành lập nên những không hợp tác với chính quyền Quốc gia. Họ cho rằng những người trong chính quyền này không chống Pháp mà còn hợp tác với Pháp, nên họ Công u hoàng Báng Đái, tháng lập nên hòa bình với Pháp để giành độc lập và thống nhất đất nước.

Đến thời Đáng nhát Công hòa, TT Ngô Đình Diám không phân biệt giữa người CS và người Quốc gia đã tham gia VM vì sự “máp má” của ông HCM. Mặt trận VM là tổ chức do CS lập ra, nên họ khôn khéo chờ đợi những kết hợp mới từng lập nhân dân mới để ngụy quyền gia đình chống Pháp. Do đó những người yêu nước chân chính, ngay từ đầu lọt vào báy CS. Và nay TT Diám coi họ là CS. Vì thế, mặt sở đông trí thức tham gia mặt trận VM luôn tỏ hào với những việc do lòng yêu nước thúc đẩy, không có cơ hội để trình bày giai đoạn lịch sử quan trọng này. Họ cũng không tham gia vào việc xây dựng miền Nam mới từ do đó tháng nhát đất nước. Điều họ hián náa là mặt sở trí thức yêu nước lại bỏ CS để qua chiêu bài Giải phóng Miền Nam, tỏ ra cuộc chiến Đông Dáng lập nên thời hai tộc chiến tranh VN 1960-1975.

Mãi đến những năm 2000, Bác sĩ Trần Nguyễn Phiêu, cựu Bộ trưởng Xã Hội thời Đáng II VNCH, xuất bản quyển Phan Văn Hám: Thân thế & Sự nghiệp (năm 2003) có đề cập đến thời TNTP. Tác giả được biết nhà cách mạng Phan Văn Hám như họ cùng trưởng Párus Ký với Phan Phác Há là trưởng nam ông Hám. Và như đó, tác giả được biết thêm các nhà cách mạng tên tuổi như Tô Thu Tháu, Trần Văn Thách, Hồ Văn Ngáa, Huỳnh Văn Pháng... Ông Phiêu cho biết vào tháng 9/1945 “giáng như phần đông các thanh niên thời bấy giờ, tôi đã náo nức tham dự Phong trào Thanh niên Tiên Phong. Tuổi trẻ vốn thích súng đạn nên về sau tôi gia nhập Dân Quốc Quân của tướng Nguyễn Hòa Hiệp và di tản ra khỏi thành phố. Tôi thấy tôi liên lạc với họ... Trong kháng chiến, tình cờ tôi được biết vài chi tiết liên hệ đến việc ông Phan Văn Hám bỏ các lãnh tụ Công sản để tham mưu sát. Tôi hiáng để gặp lại Phan Phác Há để báo tin này những tiếc thay anh đã chết trong thời gian tham gia kháng chiến”.

Năm 2005, Bs Trần Nguyễn Phiêu xuất bản bút ký Những Ngày Qua, ghi lại nhiều chuyện tích lịch sử từ 1945 như Nhìn lại cuộc Cách mạng tháng Tám, Việt Minh và các lãnh tụ Quốc gia. Và những giai đoạn tiếp theo nói về Mặt trận Giải phóng Miền Nam, về Nái lòng Huỳnh Tấn Phát v.v. Những mong của tác giả là “mong sao trong tương lai sẽ có nhiều biên khảo lịch sử khoa học và vô tư, khác với lịch sử được viết hiện nay của những ‘đáng cao trí tuệ’, những người được tháng kiêu hánh, đang vo tròn bóp méo các sự việc theo ý muốn của họ”. Giáo sư Nguyễn Ngọc Bích nhận xét “Đây là quyển sách viết sáng rõ ràng và chắc chắn vì có những tài liệu làm chứng cứ thật vững vàng... Tác giả đã trở lại để viết, và do đó là sự công bằng, cho lịch sử nước nhà”. Tiến sĩ Nguyễn Thanh Liêm, cựu Thứ trưởng Bộ Giáo Dác VNCH nhận định “Công của ông rất lớn đối với lịch sử và đối với các thế hệ sau này. Ông đã đem lại công bằng cho các nhà trí thức cách mạng miền Nam, trở lại đúng giá trị của lịch sử với những soi sáng vào các bí ẩn u tối mà kẻ báng tàn đã cố tình che giấu”.

Cùng chung ý nghĩ đó, từ 1985 sau khi đến học ở Sydney tôi bắt đầu viết và chia sẻ tranh VN. Cuối năm 1993 quyên viết Nam Thành và Bài học xuất bản, tôi gửi tặng người bạn thân là Hồ a Hoàn, anh rất say mê khi có cuốn sách Nam Bộ. Và nhận được thư hỏi âm của anh đầu ngày 6/5/1994 từ San Antonio, TX 78218: “Tôi và nhận được quyên sách giá trị của anh “Viết Nam Thành và Bài”, với được qua phần đầu và chương “tư Cách mạng tháng 8...”. Tôi thích suốt đêm được nhìn ngắm chương mà tôi chọn lọc ra. Quyển thứ tư cuốn sách của anh với hình thức trình bày công phu như sách ngoại quốc, nội dung súc tích, lý luận xác đáng, chương trình khả năng thu hút và bổn lĩnh của một người có kinh nghiệm làm tâm huyết và cũng tận tụy hy sinh cho hoài bão. Tôi thành thật khâm phục anh. Quyển sách quý đồ sộ nội dung đồ hình thức, đúng là tài liệu mà giới trí thức mong đợi. Quan niệm viết và lịch sử của anh cũng rất mới “viết hay nói lời như người nói chuyện đã xảy ra, dù thật hay xui”. Đó là quan niệm của sự gia Hoa-kh mà tôi đã học được từ thời còn học lịch sử ở Địch học. Có một số người chưa quen phương pháp đó, có thể không đồng ý với chúng ta nhiều, nhưng đối với đó không quan trọng. Nói về cuốn Cách mạng tháng 8 hay VM cuốn chính quyên trong tay người quốc gia Nam Bộ ra sao, tôi có viết thành 3 bài dài tặng cuốn chương 60 trang đánh máy, gồm hầu hết những tài liệu mới nhất (phỏng vấn, trao đổi tin tức...những tài liệu từ trước được nay chia sẻ ai biết). Tôi viết làm 3 kỳ: Cách mạng tháng 8 hay VM cuốn chính quyên ở Nam kỳ và chính trị. Cách mạng tháng 8, hay VM cuốn chính quyên Nam kỳ và quân sự. Một trái của cuộc kháng chiến miền tây Nam Bộ.

Tôi sẽ học hỏi bạn sao để gửi cho anh, đừng ngại để biết thêm nhiều về đo lường của VM/CS mà không bao giờ chúng dám viết ra trên sách báo của chúng. Tôi nghĩ đây cũng là một khía cạnh mới, với chiến tranh âm mưu và tội ác của CS với quốc dân. Tôi được các chị Trần Văn Ân, An Khê Nguyễn bính Thịnh, cựu chánh án Đoàn học thu bên Pháp cho nhiều tài liệu, khi những việc nghe thấy, cùng nhà văn bạn thân Xuân Vũ, Đồng nghiệp đình Lôi “ở trong ruột của hàng ngũ kháng chiến miền Nam” khi tôi mở... Trong những bài này tôi khi tôi hiểu sự kiện người có liên quan tới bị biến thành các ông Đồng nghiệp văn Giáo, Hồ văn Ngà, Nguyễn văn Sâm, Trần văn Giàu, Nguyễn văn Trần, Đồng nghiệp bích Mai, Mối liên hệ, Nguyễn Bình, Nguyễn thanh Sơn từ Nguyễn văn Tây cùng nhiều đầu xu tay to một lần CS lúc còn lên lút ở núp ở miền Nam. Các tài liệu này được những người bạn tu sĩ hoan nghênh lắm...

Tôi trích bớt thư trên để tặng người bạn đã quá cố hi vọng lành, đôn hậu. Anh Hồ a Hoàn (1940-2003) rời bỏ quê hương Vĩnh Long cùng thời đi tìm với tôi, trở thành người bạn thân thiết và trách nhiệm với gia đình và đất nước. Anh tâm sự với hoàn cảnh gia đình “Tôi thật nghiệp 5 tháng những nay đã đi làm rồi hơn 3 tháng. Công việc rất mệt, tôi làm với đêm gần 9 năm qua, những cũng phải ráng. Tôi đã lớn tuổi (55) mà còn cần khỏe vì những gia đình và các con. Con gái út (24) sắp ra bác sĩ Nha khoa tháng 5/95, còn con gái thứ đang học M.A. cũng sắp trở thành nhà giáo, chỉ còn đứa con trai 28 tuổi sẽ buôn bán trong vài ba năm tới. Tôi đã viết xong 9 cuốn sách, hiện đã in 3 cuốn và hiện còn hai cuốn đang đánh máy. Tôi cũng đang soạn “Tư tưởng các nhân vật lịch sử, văn hóa miền Nam” có lẽ phải mất vài năm vì đi làm nhiều từ 7 ngày, lâu lâu mới có 1 tuần 6 ngày, nên mất nhiều quá. Cũng như anh, tôi rất cô đơn, chỉ với anh Xuân Vũ mà thôi... Cuối thư anh viết “Mối người, anh, tôi rời cũng già và chết. Chỉ có những công trình văn hóa còn tồn tại và thời gian. Không phải mình hạnh phúc, những mình làm được việc phải

làm đồ cho thá há sau hiáu lách sá”.

Đác lái bác thá cũ cáa anh Háa Hoánh, tôi liên táng nháng lái phát biáu trác đáy 6 tháng cáa Giáo sá Vũ Quác Thúc khi cho ra mát quyán Hái ký Thái Đái Cáa Tôi: “Trong tráng háp bán thân tôi, tôi muán giái bày cùng cháu chát nái cay đáng và sá khá tâm khi phái bán nác ra đi vào cái tuái 58, phái hy sinh tát cá nháng gái mình đã xây đáng đác vái bao nhiêu năm cáng ng, đau đán nhát là phái vánh biát song thân đã gán cáu tuán. Nháng tôi tá an ái là báng hành đáng này tôi đã báo vá đác táng lai cáa các con cháu. Tôi tin đó là nái lòng cáa máy chác ván bá má khác đã phái ra đi vì hoàn cánh đát nác. Không phái nháng ngái đó chá muán cáu an, muán tìm tá do, muán làm giàu...cho bán thân mình á nái đát khách mà chá vì muán cho con cái có mát cuác sáng đáng sáng: báo vá trián váng cáa giái trá, chính là báo vá táng lai cáa dân tác...Tôi luôn luôn coi ván máng cùng quyán lái dân tác tái tháng cáa dân tác Viát là “sái chá đá” giúp tôi tìm tháy chiáu háng tián hóa trong ráng rám lách sá đáy ráy nháng bián cá đã xáy ra trên đát VN. Trong công cuác tìm hiáu này tôi đã nhán tháy là sá thát lách sá nhiáu khi bá -vô tình hay cá ý- cát xén, tô đám, thám chí uán nán, báa đát chá vì ká táng thuát thiáu khách quan”.

TNTP ra đái trong bái cánh nào?

Dân tác ta táng ngàn xáa đã có truyán tháng bát khuát. Đá báo vá nán đác láp tá chá, há đã nhiáu lán bá gây máu đá thôn tính hoác vùng lên lát đá ách tháng trá cáa ká thù xâm lác tá pháng Bác. Tính đán cuái thá ká 18, chúng đã thác hián trên 15 cuác xâm chiám trong gán 2000 năm liên tác. Đán giáa thá ká 19 khi thác dân Pháp váa đát chân lên ba tánh mián Đông Nam Kỳ, phong trào kháng Pháp đã vùng đáy kháp mián Nam: Tráng Công Đánh, Thá khoa Huân, Nguyán Trung Trác...Quyát tâm cháng Pháp cáa ngái dân NK thá hián qua lái trán trái cáa Kinh Lác Sá Phan Thanh Gián vái thuác cáp trác khi cáu ng thuác đác tá sát: “Nháng lá cát tam sác không thá phái bay trên thành lũy mà nái áy Phan Thanh Gián còn sáng” (2)

Nháng tát cá các cuác khái nghĩa cháng Tây xâm đáu bá thát bái trác đái quân xâm lác nhà nghá đác trang bá vũ khí hián đái cáa mát cáng quác có tiám lác kinh tá mánh. Trác thát bái cáa các phong trào Cán Váng và Văn Thân, giái sĩ phu ý thác ráng muán chián tháng ká thù cán phái háng ra nác ngoài, tìm mát đáng lái đáu tranh khác đá giái phóng dân tác.

Trong sá sĩ phu đó có cá Phó báng Phan Chu Trinh (1872-1926). Sau vá kháng thuát tái mián Trung năm 1908, cá và mát sá nháng nhà cách máng yêu nác bá Pháp bát đáy ra Côn đáo. Năm 1911 nhá Hái Nhân quyán Pháp can thiáp, cá đác phóng thích. Sau đó cá lên đáng sang Paris, tranh đáu háp pháp báng con đáng bát báo đáng, ván đáng chính trá vái giái lánh đáo Pháp ngay tái thá đô cáa há. Tá khái đám này cuác ván đáng cáu nác lánh đáo bái giái sĩ phu chuyán sang giái trí thác Tây hác, dùng báo chí làm công cá đáu tranh. Tái Pháp, cá Phan qui tá các thanh niên Tây hác yêu nác, trong đó có Phan Văn Tráng, Nguyán Thá Truyán, Nguyán An Ninh, và Nguyán Tát Thành. Đó là nhóm Ngũ Long, há viát báo và đái n thuyát đá khái đáng lòng yêu nác cáa kiáu bào á Pháp. Tuán báo Viát Nam Hán là cá quan ngôn luán cáa nhóm cá Phan, tranh đáu đòi Pháp thác hián dân chá dân quyán á VN. Đá ra kháu hiáu “Pháp Viát đá huá”, cá Phan Chu Trinh chá tráng cáng tác vái Pháp đá ván đáng há nái ráng các quyán tá do dân chá cho nhân dân VN trong giai đáo n mà nháng nguyên tác cáa TT Hoa

Kä Woodrow Wilson vä viäc giäi trä chä đä thuäc đäa và quyän tä quyät cäa các dân täc đä cä thä giäi iäng hä mänh mä. Năm 1919, TT Wilson đän Paris cùng các näc đäng minh tham đä häi nghä Versailles đä thành läp Häi Quäc Liän, nhän đäp này Nguyän Tät Thành nhän danh nhäng ngä iä VN yêu näc ký tên Nguyän Ái Quäc gäi bän yêu sách 8 đäm do nhóm Ngũ Long soạn thäo. Näi dung thänh nguyän Häi Quäc Liän can thiäp buäc Pháp säa đäi chính sách thuäc đäa ä VN. Tä đä tên tuäi NÁQ näi bät nhät trong sä kiäu bào VN ä Pháp..

Năm 1922, sau khi đäu Cänhân Luät, Nguyän An Ninh vä Sài Gòn, tiäp theo là Luät sä Phan Văn Träng và Käsä Hóa häc Nguyän Thä Truyän, sau đä ông Truyän vä Hà Näi. Riêng Nguyän Ái Quäc đäng CS Pháp cä đä Mäc Tä Khoa huän luyän đä trä thành ngä iä Cäng sän (quäc tä) chuyên nghiäp. Ông Nguyän An Ninh xuät hiän đäu tiên täi häi träng Häi Khuyän häc, Đäc trí ä Thä đäc Nam kä (SAMIPIC) ngày 15/10/1923 väi bài diän thuyät “Cao Väng Thanh Niên” kêu gäi thanh niên, trí thäc ý thäc thân phän mät näc và nô lä cäa mình, phäi đän thân cäu näc. Ông xuät bän tä La Cloche Fäläe đä tuyên truyän tä täng tä do dân chä cäa Pháp. Tiäng Chuông Rè mä đäu cho phong trào chäng đäi công khai và häp pháp ä Nam Kä. Sau đä ông läy cä trä läi Pháp đä läy bäng tiän sĩ, thäc sä đä vän kä cä Phan Châu Trinh. Đän tháng 5/1925 cä hai trä vä Sài Gòn. Lúc bäy giä cä Phan Bäi Châu bä Pháp bät ä Thäng Häi. Trong quyän “Tä thäc dân đän Cäng sän”, tác giä Hoàng Văn Chí tiät lä ông HCM đä läp mäu läa cä Phan Bäi Châu vào tô giäi Pháp ä Thäng Häi đä bán cho Pháp läy 10 vän đäng. Sau vä này, mät đä cäa ông HCM cho biät đäng cä ông thäy giäi thích nhä sau: “Cä Phan đã già län, không còn ích läi cho cách mäng, viäc Pháp bät cä và xä án tät nhiên sä gây phong trào phän đäi trong quäc näi và rät có läi cho tinh thän cách mäng, sau hät tiän nhän đäng cä cäa Pháp sä dùng đä đäa thêm thanh niên trong näc xuät ngoäi”.

Tä 1925 trong trào đäu tranh chäng Pháp bäc phát mänh trong các täng läp thanh niên Tây häc sau khi cä PBC bä Pháp bät và kät án tä hình. Sinh viên häc sinh hä hào bãi khóa đòi Pháp trä tä do cho cä. Năm sau cä Phan Châu Trinh tä trän ä Sài Gòn, tinh thän ái quäc läi träi đäy trong các täng läp thanh niên trí thäc, hä tä chäc đä tang cä thät träng thä. Träc cao trào đäu tranh cäa thanh niên, Pháp liän đàn áp. Rät nhiäu sinh viên, häc sinh bä đäu iä häc, thành phän lãnh đäo bä truy nä gät gao, phäi trän sang Trung Quäc, trong đä có Phäm Văn Đäng, con mät đäi thän đäi iä trào vua Duy Tân. Lúc đä, ông HCM đäi tên là Lý Thäy làm thông ngôn và thä ký cho Borodine, Träng phái bä CS Nga täi Quäng Châu -thä phä chính trä và hành chánh cäa Trung Hoa Quäc Dân Đäng. Näi đäy, ông HCM thành läp tä chäc CS bí mät đäu tiên đäi danh xäng Viät Nam Thanh niên Cách mäng Đäng chí häi và truyän bá häc thuyät Mác-Lä cho nhäng thanh niên VN ä Trung Hoa, mät sä đäng theo häc täi Häc Viän Quân Chính Hoàng Phä. Läp häc trò đäu tiên cäa ông đa sä là nhäng thanh niên tân häc giàu lòng nhiät huyät. Hä thuäc các gia đänh khoa bäng, quan läi hoäc đän chä đã häng äng phong trào Đông Du cäa cä PBC, nay bä mät chä đäa sau khi cä bä Pháp bät và quän thúc ä Huä.

Trong bäi cänh đä, năm 1927 Viät Nam Quäc Đäng ra đäi väi Nguyän Thái Häc, Nguyän Khäc Nhu và thành phän sinh viên häc sinh có tinh thän đäng cä mä hy sinh. Tâm nguyän cäa giäi trä này là “không thành công thì thành nhän” khiän hä liäu lĩnh thäc hiän bäo đäng vũ trang đä lät đä ách thäng trä cäa bän thäc dân Pháp. Cuäc khäi nghiäa ä Yên Bái năm 1930 thät bäi, Nguyän Thái Häc và 12 đäng chí lãnh đäo VN/QĐĐ bä Pháp tuyên án tä hình. Sinh viên VN täi Pháp tä chäc räm rä phong trào yêu cäu Pháp giäm án tä hình cho 13 liät sĩ Yên Bái. Tä Thu Thäu và các bän nhä Hä Văn Ngä, Lê Bá Cang, Hình Thái Thông...mäi hä đän häp ä Täng häi Sinh viên

Đồng Dáng, trá tài hùng bián rái lái kéo há đán nái biáu tình. Cuác biáu tình bá chính quyán Pháp giái tán, 19 sinh viên VN bá trác xuát vá Sài Gòn tái cáng Marseille ngày 24/6/1930 trên chiác tàu Athos II, trong đó có Tá Thu Tháu, Trán Văn Giáu, Phan Văn Chánh, Huánh Văn Pháng, Há Văn Ngá, Lê Bá Cang, Nguyán Văn Táo... Trong sá này có mát sá tham gia Quác tá CS thuác hai há phái Đá Tam (Giáu, Táo...) hoác Đá Tá (Tháu, Chánh, Ngá...)

Giáo sá Raymond Arond, nhà nghiên cáu chính trá nái tiáng cáa Pháp đã nhán đánh: “Trong giai đáo ná táu phát trián, hác thuyát Mác Lê đá cá đáa ra nhá liáu thuác phián cáa ngáng i trí thác”. Nghiên cáu hác thuyát Mác Lê đá cá coi nhá là thái trang cáa giái trí thác Pháp báy giá. Nó lái kéo cá nháng sinh viên ná cá ngoài đán Pháp hác nhá Chu Ân Lai, Đáng Tiáu Bình, Tito, Trán Văn Giáu, Tá Thu Tháu, Nguyán Văn Táo... Riêng thanh niên VN du hác á Pháp vào thái đái má này đã sá đáu say mê chìm đám trong chá thuyát mê hoác này. Khi Mát trán cánh tá lên cám quyán á Pháp hái giáa tháp niên 1930, há lián vá ná cá hoát đáng, phán lán vá Nam Ká vì là đát thuác đáa ná há đá tuyên truyán và sách đáng. Há tin táng hác thuyát Mác-Lê có thá giúp há tìm đá cá con đáng giái phóng dân tác khái ách thác dân Pháp. Tuy nhiên có mát sá sá má ý thác vá cá Quác tá III áng há phong trào giái phóng dân tác chá là chiêu bài đá Liên Xô thác hián mát hình thác đá quác khác mà thôi. Tiêu biáu cáa nhám này là Tá Thu Tháu, ông đi theo Quác tá IV cáa Trotsky -mát lý thuyát gia Marxít ká cáu cùng thái vá i Lenin. Trotsky cháng lái đáng lái đá cá tài khát máu cáa Stalin và bá Stalin trác xuát khái Đáng CSLX. Trotsky tá nhán là ngáng i thông hiáu hác thuyát Marx vì Marx cho ráng cuác Cách máng xã hái chá thác hián á các ná cá tá bán mái tián đán chá đá CS đá cá, chá không phái tái các ná cá nông nghiáp lác háu.

Hai nhám CS Đá tam (Stalin) và Đá tá (Trotsky) tuy cháng đái nhau, song há háp tác trong cuác đáu tranh cháng Pháp. Báo La Lutte (án bán Viát là Tranh Đáu) tá 1933 đán tháng 5/1937 là tá báo chung cáa phái tá, do Nguyán An Ninh khái xáng, táp háp cá Đá tam (Nguyán Văn Táo, Dáng Bách Mai, Nguyán Văn Nguyán) lán Đá tá (Tá Thu Tháu, Phan Văn Hám, Huánh Văn Pháng, Trán Văn Thách, Há Háu Táng). Năm 1937, Nguyán Văn Táo và Trán Văn Thách cùng đáng chung liên danh (lúc báy giá gái là sá) Lao Đáng và đá cá vào Hái đáng Thành phá Sài Gòn. Vài tháng sau nhà cám quyán Pháp ra lán há y bá chác vá hái đáng và bát ông Thách bá tù vì máy bài báo công kích bán thác dân Pháp. Tháng 6/1937, Nguyán Văn Táo và nháng ngáng i theo xu háng Stalin Đá tam, cháp hành chá thá cáa Mác Tá Khoa, chám đát háp tác vá i Đá tá, rút lui khái báo La Lutte. Báo này trá thành cá quan ngôn luán riáng cáa nhám Đá tá. Còn phái Đá tam phát hành báo Le Peuple (Dân chúng). Chá vì phác táng MTK mà nháng ngáng i CS táng háp tác vì mác tiêu cháng thác dân Pháp, sau đó thù nghách và chém giát nhau không chút náng tay. Còn nháng ngáng i không CS, đát lái ích dân tác lên trên hát, sá bá CS đái xá nhá thá nào?

Trong Hái Ký 1940-1945, Trán Văn Giáu nhìn nhán “Nhá cá đám chính cáa nháng ngáng i tá-rát-kết là coi nhá yáu tá dân tác. Đây cũng là nhá cá đám cáa phái “đá tam” nhát là trong thái kỳ đi theo chá tráng “giai cáp đái đáu vá i giai cáp” cáa Stalin. Phái táng bá cá, Đáng CSVN mái thoát ra khái quan niám tá khuynh giáo đáu này. Nháng đái vá i nháng ngáng i đã đá cá đáo táo trong tinh thán áy, táp thu quan niám Mát trán đáan kát dân tác nhá Viát Minh cáa Nguyán Ái Quác không phái dá dàng. Sá mâu thuán giáa hai nhám “xá áy Tián Phong” và xá áy Giái phóng” còn phác táp hán. Ngoài yáu tá cá nhân, còn có mát nghách lý: tuy cháa biát và cháa thám chá tráng Viát Minh, nháng quan đám cáa Trán Văn Giáu đã đát náng ván đá dân tác,

trong khi các đồng chí đi nghỉ ở quê ông, tuy đồng trên danh nghĩa Việt Minh, thực Thanh niên cộng quốc, nhưng quan niệm chính sách đã gặp gỡ và bổn phận khuyến khích thanh niên 1930”.

Phân tích trên của TVG rất quan trọng cho những ai muốn tìm hiểu lịch sử trong giai đoạn 1940-45 tại Nam bộ. Đồng CSVN đã tìm mọi cách không để ông Giàu phân tích bí mật này dù ông được đề cao là cây đu đủ thối và sô hóc (Mác-xít). TVG thừa nhận những người CS theo Đồng tam quốc đã “coi như y như dân tộc” chỉ theo chủ trương giai cấp đấu tranh của Stalin. Đến tháng 5/1941, Hội nghị Trung ương Đồng CS Đông Dương ở Pắc Pó, ông HCM thành lập Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh hội gọi tắt là Việt Minh. Ông kêu gọi: “Giới phóng dân tộc cộng nhiên không phải là công việc riêng của giai cấp công nhân, nông dân mà là công việc chung của toàn thể nhân dân, toàn thể dân tộc. Lúc này quy định dân tộc cao hơn hết thảy, quy định của mặt bộ phận phải phục tùng quy định của toàn thể dân tộc, quy định của mặt giai cấp phải đồng sau quy định của nhân dân. Mặt trận Việt Minh chỉ tập hợp đoàn kết toàn thể dân tộc hoàn thành nhiệm vụ giải phóng tộc, nhưng gì để ra có hội cho việc đoàn kết dân tộc thì phải gác lại hoặc bỏ đi”.

TVG cho biết sau này Đồng CSVN lên án ông “làm sai đồng nghĩa với trung ương. Nhưng mà tôi có biết đồng nghĩa với của Trung ương là thế nào đâu? Trung ương có gọi ai vào trực tiếp cho tôi đâu”. Do đó tại Nam kỳ trước 1945 có hai “xóm y”. Một là “xóm y Tiên Phong” hay “xóm y CS Nam kỳ” của Trần Văn Giàu, lý tưởng vàng sao để làm công hy vọng. Hai là “xóm y Giải Phóng” (còn gọi là Xóm y Việt Minh) lý tưởng sao vàng làm công hy vọng. Xóm y Giải Phóng cũng như HCM lúc bấy giờ ít người biết đến. Nguyễn Văn Trăn, đàn em của Giàu, đã nói một câu làm bối rối nhà những người tham dự Hội nghị II của Đồng CSVN tháng 2/1951 tại Tuyên Quang “Mày má miến Nam...hội Hội Chí Minh là “ông cha” nào” (ông cha tộc “thông cha” khi nói nhanh theo lý Nam bộ) (3) Giàu phân tích sau Cách mạng tháng 8 (VM chấp chính quy định Hà Nội ngày 19/8/1945), ông “mới hay rằng nghị quyết của hội nghị trung ương năm 1941 chỉ thực hiện để đưa mặt trận VM ra hàng đầu để cho sự tuyên truyền của đồng và chủ nghĩa yêu nước được triển khai dễ dàng, Đồng CS đồng bên trong mà lãnh đạo một cách khéo léo, chỉ tuy nhiên không phải lý VM thay đồng CS.”. Trước 1945 Giàu “chưa biết và chưa thể nhận ra chủ trương VM” của HCM nhưng Giàu cũng đã có quan điểm trước đồng HCM: “Đành rằng người CS không được một phút xem như quy định thì thực của giai cấp, nhưng trước mặt và lâu dài, nếu muốn huy động hết sức đông đảo quần chúng thu hút các tầng lớp xã hội thì phải giải phóng cao hơn dân tộc, phải không rời chủ nghĩa yêu nước chân chính”.

Nhưng điểm trên cho thấy những người CS Đồng tam, từ ông HCM (đến Mặt Tả Khoa học để u thập niên 1920) hay TVG (đến MTK trong thập niên sau) đều chấp hành đồng nghĩa với của Stalin để “giai cấp để để u giai cấp” lên trên (lợi ích) dân tộc. Để thực hiện mục tiêu này, cả hai dù CS Nam kỳ của TVG (trước 1945) hoặc VM/CS của HCM (sau 1945) đều chấp nhận giải phóng cao hơn dân tộc và yêu nước để lôi cuốn toàn dân đi vào con đường của họ. Phải hiểu đồng c điểm này mới có thể thấy đồng của mặt của CS là đồng lòng yêu nước của TNTP.

Thanh Niên Tiên Phong ra đời

Đầu thập niên 1940, Pháp đã đưa hàng ngàn còn quân Nhật bắt đưa đến vào Đông Dương, Toàn quyền ĐD Decoux đồng nhiên phải hòa hoãn với Nhật cũng như thái độ của chính quyền Vichy (Pháp) của Thống chế Pétain để với Đức. Trong tình thế đó, Decoux có thái độ cởi mở để với giới thanh niên trí thức bên xóm để tranh thủ như họ những với Nhật. Decoux thiết lập mặt

ngách hành chánh cao cấp dành cho ngáười bán xá đác tham gia vào bộ máy hành chánh cấp liên bang. Tuổi trẻ của đời nay, mới chỉ có vị trong bộ máy hành chánh trước thuác Pháp Toàn quyền để dành cho ngáười Pháp. Decoux còn bổ nhiệm Đái tá Hái quân Ducoroy làm Tổng áy Thanh niên phát động phong trào thể dác thể thao khắp Đánh để chỉác các cuộc đua xe đạp vòng quanh Đánh, thiát lập lập huấn luyện thể dác ở Phan Thiết, để chỉác các giới quân quân và bóng tròn, quần vợt...

Pháp thành lập Câu lạc bộ học sinh dựa theo tôn chỉ của hội SAMIPIC (Nam kỳ khuyán học, đức trí, thể dác) để huấn luyện giới trẻ tham gia các hoạt động như đián thuyết, duáhội, duálịch, đián kinh, thể thao...Theo TVG, đó là âm mưu của Pháp muốn kéo CLB học sinh đi truyán bá học thuyết “cách mạng quốc gia” của Pétain và chế độ trẻ em “Pháp Việt phục học” Decoux. Năm 1942, Decoux bổ chỉác Hái chỉác Trián lãm Đánh Sài Gòn, nhân dịp hè, mời số sinh viên Nam kỳ ở Hà Nội và Sài Gòn tham dự. Họ cùng hàng trăm nam nữ học sinh trẻ em Petrus Ký và Nữ học đáng (Gia Long) mời mời đát hoát đáng của giới trẻ, đián thuyết về văn hóa áchính trị và giới thiệu nhiáu bài hát yêu nước của Lưu Hữu Phước, Mai Văn Bá, Huỳnh Văn Tiáng. Sinh hoạt của sinh viên học sinh bắt đầu bằng mời đáng hái ở “Nhà hát lớn”, khán giới đông nát ráp nghe sinh viên Nguyễn Ngọc Minh và Trần Văn Khê đián thuyết đề tài “Trán Háng Đáng phá Nguyên”. Khi bài nói chấm dứt, thính giới “vỗ tay dài như không bao giờ dứt”. Tuổi trẻ số Nam kỳ Đác trí á Thể dác, Sinh viên Mai Văn Bá đián thuyết về “Con đáng cách mạng quốc gia”, hô hào tuổi trẻ VN “hãy làm mọi cuộc cách mạng trong tâm hồn và trong thể thể em mình trước tình hình bián đáng hiện nay và hãy trở về với chân giá trị dân tộc”.

Hè năm 1943, sinh viên Nam kỳ học ở Hà Nội lại trở về Sài Gòn, hợp tác với học sinh Sài Gòn trình diễn liên tiếp ba vở kịch của Huỳnh Văn Tiáng: “Đêm Lam Sơn”, “Nữ Mê Linh” và “Hái nghá Diên Háng”. Trần Văn Giàu nhận xét không có vở kịch nào có ưu khuyết hay, đián xuát không có gì xuát sắc, nhưng công chúng Sài Gòn hoan nghênh “Đêm Lam Sơn” đến lạ. Vở kịch gây xúc động lớn. Tuổi màn chót, khi Lê Lợi tuát gám thể quyát tâm tiêu diệt giác Minh, thì có ráp hát, không ai bỏá ai, đứng đáng dáy, vỗ tay, hò reo, nháp tay nháp chân đáng hát và hát đi hát lại bài Tiáng giới Sinh viên, thế này đái tên là “Tiáng giới Thanh niên”: Này thanh niên ơi! Đáng lên đáp lại sông núi! Cũng trong mùa Hè 1943, sinh viên học sinh bổ chỉác cộng đồng trẻ ở básuái Lágán TháĐác. Trẻ trẻ em là Đáng Văn Chung sinh viên nữ trú năm cuối cùng của Đái học Y khoa. Trẻ viên thể rèn luyện tinh thần đoàn kết, kỷ luật, thể quần; trẻ viên là sinh viên y khoa thì khám bệnh, chữa bệnh, truyán bá về sinh; trẻ viên khác thì dạy chữ, dạy hát, bổ chỉác đián kịch cho đáng bào xem. Trẻ ở Lágán chỉ có một tháng nháng thể oán háng lớn sau đó. Học sinh Sài Gòn, đến đáu là học sinh Petrus Ký bổ chỉác đoàn SET (Section d’Excursion et de Tourisme: đoàn du ngoạn và cộng đồng trẻ). SET lấy huy hiệu “con đáng” màu đỏ háng trên nền xanh thái. Thanh niên đoàn viên hát: “Trái mây láng láng, đáng ruáng mệnh mông, Chân trời xa xa, Con đáng màu háng, Cùng nhau thể ngáng”. Đoàn SET có thể đác xem là đán đáng cho TNTP sau này. Đoàn viên hợp thành đái ngũ, mặc đáng phục, quần áo màu, sá-má trẻ, ngác đeo huy hiệu “con đáng”. Khuáu háiu thể báng hay ngáng nghá, hoàn toàn bằng tiếng Việt. Khi đi cộng đồng trẻ, đoàn viên vừa đi vừa hát bài “Tiáng giới Thanh niên”. SET cũng bổ chỉác đáng hái, tháng 12/1944 trình diễn vở kịch “Nguyễn Huệ phá Thanh”. Mùa Đông 1944, Đáng minh bắt đầu ủa oanh thể các căn cứ Nhật để chuán bị để vào Đánh. Nhiáu sinh viên Nam kỳ học ở Hà Nội nhán đáng tình thế đã chín muái nên khi xáng phong trào “xáp bút nghiêng lên đáng tranh

đều". Họ lên đường về miền Nam bằng xe đạp để đánh thức lòng yêu nước của dân chúng miền Nam. Lúc bấy giờ phần đông sinh viên kể cả Huân h Tội n Phát đều thuộc Đảng Dân chủ, ở trong Nam gọi là Tân Dân chủ Đoàn.

Đầu năm 1945, Nhật sẽ quân đang mình đổ bộ vào ĐD, Pháp sẽ làm nội ứng để khôi phục quyền thống trị ở đây, nên làm cuộc đảo chính Pháp ngày 9/3/1945. Hôm sau Địch sẽ Nhật đến Huân y tế kiến vua Bảo Đại, và thông báo việc trao trả độc lập cho VN. Các Trại n Trại ng Kim là một học giả và sẽ gia đình của vua Bảo Đại ý nghĩa thành lập nên các có 11 bộ trưởng đều là những trí thức tên tuổi. Trong Tuyên cáo gọi quốc dân, các TTK chỉ trưởng các thi nhân phong pháp giáo dục, chỉn học thanh niên và "hợp nhất tất cả các phần tử quốc dân để cùng nhau xây dựng quốc gia và gây mạnh cái tinh thần yêu nước trong mỗi tầng lớp xã hội". (4) Sau 80 năm mất chủ quyền, nay nước nhà được độc lập nhờ sự giúp đỡ của Nhật, Chính phủ TTK các ngành gây dựng lại nền tảng của đất nước với sự hăng hái tham gia của đông đảo các tầng lớp thanh niên vào việc kiến quốc, Lúc bấy giờ chỉn tranh giành Nhật và Đảng mình về còn tiếp diễn, các TTK sẽ Nhật có thể bắt buộc người VN tham gia chỉn đều với họ, nên trong Nội các các của không có Bộ Quốc phòng. Các đất niềm tin vào giới trẻ và thành lập bộ Thanh niên, các Luật sư Phan Anh làm bộ trưởng khích động lòng yêu nước của thanh niên nhằm mục đích và huấn luyện họ để làm nên cuộc cách mạng mới.

Thường được Nhật ở Nam kỳ là Minoda và Tổng ủy viên Thanh thao và Thanh niên Ida về đến Giảng sư Hồ Văn Ngà và Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Chủ tịch và Tổng thư ký Đảng Việt Nam Quốc gia được lập từ chức phong trào "Thanh niên Khỏe" như Ducoroy đã làm với chức tâm có thể đều được thanh niên VN làm hậu thuẫn cho Nhật. Ông Hồ Văn Ngà giao việc từ chức thanh niên cho B/s P. N. Thạch. Kiến trúc sư Huân h Tội n Phát và Sinh viên Y khoa Huân h Văn Tiêng đã tích cực tham gia và góp công xây dựng phong trào thanh niên này. Đó là Thanh niên Tiên Phong. Vì được Nhật cho phép và được đều hoạt động công khai hợp pháp nên TNTP phát triển nhanh và mạnh không những ở Sài Gòn và lan khắp các tỉnh Nam kỳ. TNTP qui tụ nhiều trí thức trẻ đầy nhiệt chí nếm vai trò lãnh đạo như bác sĩ P.N. Thạch, bác sĩ Nguyễn Văn Sĩ, Nha sĩ Nguyễn Văn Thọ, Kỹ sư Kha Văn Căn, các Luật sư Thái Văn Lung, Nguyễn Vĩnh Thọ nh... Ngoài TNTP còn có Phong trào TP, Phong trào TP, Thiệu niên TP. Bí thư Xứ ủy CS Nam kỳ TVG như đến "TNTP là một phong trào tự phát của thanh niên ở một dân tộc yêu độc lập tự do. Có thể ghi nhận, từ 1930 (khi CSVN ra đời) chưa hề có ở Nam kỳ một tổ chức, một cao trào thanh niên nào rộng lớn như năm 1945. Sau đó Đảng mới chú ý và ra sức hướng dẫn, phát triển". Giàu lòng tìm cách liên lạc với Huân h Tội n Phát và Huân h Văn Tiêng đang đều khi đến tờ báo Thanh Niên, được mọi người TNTP. Trưởng đó TVG cũng đã móc nối với Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, du học ở Pháp và có vẻ được. Thạch mở phòng mở ở Sài Gòn, có người bạn thân là Komatsu, Giám đốc thông tin Nhật ở Nam kỳ. Trại Văn Giàu, Nguyễn Văn Thọ, Nguyễn Văn Trại n trưởng hợp hợp tại nhà Thạch ở đường Chasseloup Laubat. Khi Nhật gọi ý thành lập một tổ chức bán quân sự thì Thạch với tư cách lãnh TNTP, đem sát nhập vào tổ chức của Nhật, dưới quyền chỉ huy của Ida.

Cách mạng tháng 8, Việt Minh chuyển chính quyền

Ngày 15/8/1945 Nhật hoàng tuyên bố đều hàng, tình hình VN bước vào một quan trọng. Theo quy định của Đảng mình, quân Hoàng gia Anh và Trung hoa Quốc Dân Đảng (Tổng Giỏi Thạch) sẽ đổ bộ vào Đông Dương gọi là gọi Nhật và từ chức công việc chính trị cho các nước ĐD. Được cùng các sẽ có mạnh nói chuyện với Đảng mình, Thạch trưởng TTK kêu gọi các viên

chức Nhà nước, các đảng phái quốc gia “Thống nhất lập pháp sau lập chính phủ” để bảo vệ nền độc lập, đảng để bảo vệ lòng ái quốc mà không mất nước”. Công bố để oai hoàn Nam kỳ vào VN, huy động hoàn toàn những hi vọng của bất bình đảng ký với Pháp năm 1962 và 1974, công Nguyễn Văn Sâm làm Khâm sai Nam Bộ. (5) Tại Sài Gòn, với những tin Nhứt cử hàng, Giáo sư Hồ Văn Ngà, Thủ lĩnh Đảng Việt Nam Quốc gia Đảng lập nên thành lập ngay Mặt trận Quốc gia Thống nhất, kêu gọi các đảng phái chính trị và tôn giáo hãy đoàn kết lại. Ông cho rằng “khi Nhứt cử hàng, Đảng mình sẽ đến được khí giới, thì nào Pháp cũng đòi Nhứt cử lại chỉ quy định Nam bộ cho họ, nên đoàn kết là một phương pháp để tranh, một vấn đề sinh tử của dân tộc, đoàn kết để tranh chống thối nát dân Pháp bảo vệ nền độc lập tự do”. Ông kêu gọi: “Ngay tại Việt Nam nào đang đang được và có hi vọng thành công, chúng tôi sẵn sàng tán trợ, nghĩa là lúc nào chúng tôi cũng đến nên để lập quốc gia lên trên vấn đề quy định tộc”. (6) Mặt trận Quốc gia Thống nhất bao gồm Đảng VN Quốc gia Đảng lập và 6 tổ chức khác là Thanh niên Tiền Phong, Nhóm trí thức, Liên đoàn công chức, Tịch địa cư sĩ, Phật Giáo Hòa Hảo và Cao Đài. Các giới để đảng bào với có cảm tình với các đảng phái chính trị nên nhiệt liệt hoan nghênh Mặt trận và tham gia cuộc biểu tình tuần hành để biểu dương lòng lập pháp lập pháp tại Sài Gòn ngày 21/8/1945 với trên 20 vạn người tham dự.

MTQGTN của những người Quốc gia có một điểm yếu là không ai dám tin những đảng ra lãnh đạo, chỉ hô hào đoàn kết mà không chịu vạch ra đoàn kết như thế nào...Trái lại VM/CS có thể đo lường và chi phối trình hành đảng huy động. Trần Văn Giàu cho rằng “Khi Đảng mình vào mà đã có chính quy định lập pháp của dân tộc Việt Nam thống nhất an bài rồi lại để cho toàn dân hết lòng ủng hộ, thì họ phải thống nhất lập pháp với chính quy định cách mạng đó. Nếu ta không giành được chính quy định thì họ sẽ không đem xóa bỏ của cuộc kháng Nhứt cử của ta đâu. Thống nhất lập pháp với họ, ta sẽ có hai thứ mệnh: Một là ta đã chống Nhứt cử, đã ủng hộ Đảng mình. Hai là ta đang nắm chính quy định và để cho đảng bào tín nhiệm. Ta sẽ hết sức lập pháp mâu thuẫn giữa Anh, Pháp, Mỹ, Tàu. Tiếng nói của Liên Xô chỉ cần có trợ giúp lập pháp mà dù LX rời xa Đông Dương”. Sau khi những tin ông HCM và Mặt trận Việt Minh đã giành được chính quy định Hà Nội ngày 19/8, Giàu thuyết phục Bs Phạm Ngọc Thạch tuyên bố TNTP gia nhập Mặt trận VM và tham gia cuộc biểu tình quy mô ngày 25/8/1945 tại Sài Gòn. Trong cuộc biểu tình này, biểu ngữ “Chính quy định về tay Việt Minh” tràn ngập thành phố. VM cho ra một ủy ban Hành chánh Lâm thời Nam bộ gồm 10 là Lâm ủy Hành chánh gồm 9 người trong số có 7 đảng viên CS do Trần Văn Giàu làm chủ tịch. Giáo sư Hồ Văn Ngà tin tưởng VM có lập pháp lập pháp hùng hậu nên buông hết cho VM thao túng. Một tháng sau ông bị VM bắt giam ở Đá Bạc Rạch Giá và bị đập phá tất cả những công đoàn rồi lập xác xuống sông.

Ngày 30/8/1945 Lâm ủy Hành chánh Nam bộ mở khoáng đại hội nghị có sự tham gia của đông đảo các đảng phái chính trị. Trong hội nghị này, Giáo sư Hòa Hảo Huỳnh Phú Sổ, thủ lĩnh Việt Nam Đảng lập Vấn đề đảng Hội và Trần Văn Thạch thu thập nhóm Đảng tranh cử đã chốt với Trần Văn Giàu: “Ai cử ra Lâm ủy hành chánh Nam bộ?” Hội nghị vô cùng ngột ngạt khi thuy Giàu mân mê khu súng lục đeo bên hông để áp đặt tinh thần các nhóm đảng phái quốc gia (7) Trách thái độ bất mãn và không có thiện cảm của các đảng phái chính trị miền Nam đối với TVG, Đảng bộ VM với cả Cao Đài và Lãnh đạo Hoàng Quốc Việt ủy viên Trung ương Đảng CS vào Nam cử tại Lâm ủy hành chánh Nam Bộ. Luật sư Phạm Văn Bạch thay thế Trần Văn Giàu, Lâm ủy Hành chánh Nam bộ được cử ra có 12 ủy viên gồm 4 CS, 3 không đảng phái, 2 Quốc gia, 1 Hòa Hảo, 1 Cao Đài và 1 thu thập nhóm Đảng.

13 / 16

Vàoophon VM, Tổngbộ VM củacáccánbộ CS nhóGiáo sĩ Phướm Thiệu, Ung Văn Khiêm, TrầnBáu Kiám...vào chá đáokháng chíán. Đáng thái chá đánh Nguyán Bánh vàothành lập khu 7 háng chíán mián Đáng kiám yávián quán sá trác thuác yában Hành chánh Háng chíán Nam bá. Lúc báy giácáquan này đát cán củamán Tây do Lê Duán bí tháchácáHái Nghián củachá nghĩa Máá- Lêá MN váa tá Côn Đáová, phá trách táng quát. Nguyán Bánh bí danh củaNguyán Pháng Tháo nguyán Chá huy tráng Chánh khu Đáng Tráu củaNQĐĐ sau Cách máng tháng 8 vá háp tácvái VM. Vào Nam bá, đáa vàolác láng Đátam sáđoàn, Nguyán Bánh máháng loát củaphác kách và táp kách vào đái quán xám láccáPháp. Táng tám láng láy củaNákhián Huánh Văn Trí (Mái Trí) mát chi đái tráng củalác láng BX củaphác námang quán vá háp tácvá Mái Trí cán đáng ráván đáng cáclác láng háng chíán suy củaNálám tá lánh Quán khu 7. Vái uy tín cá nhân, Ná thuyát phác cácláng pháiláQuác gia háp tácvái VM. Ngày 20/5/1946 tái bán doanh củamái Tríá Bà Quáo, đái dián cácláng pháiláchánh trá, tôn giáová cácláquan quán sá tuyên báthánh lập Mát Trán Lián Hiáp Háng chíán đá táp tác lánh đáocủcá háng chíán cháng Pháp.

Mác đách củamát trán là gom gáp cáclác láng háng chíán rái rác táp tác tranh đáu cho đán khi thác hián đáccá “Nguyán váng chánh đáng củadán tác VN đáng theo tinh thán và nguyán tác củabán Hián cháng Đái Tây Đáng là quyán tá quyát dán tác”. Ban Lánh đáomát trán Quác gia Lián hiáp gám cóGiáo sĩ Phướm Thiệu làm Chá tách, Giáo chá Hòa Háo Huánh Phú Sá, Trần Văn Lâm (VNQĐĐ) Lê Văn Tá (Cao Đái), Phướm Ngác Châu (Đáng Thanh nián trí thác), Lâm Văn Háu (Tánh Đácá sĩ), Mai Thá Trán thay mát Hà Huy Giáp (Táng công đáon và Kábá VM), Phướm Đánh Công (thay mát Nguyán Bánh), Mái Trí, Phướm Háu Đác (Chá huy tráng Chá đái 5 Vá quác đáon), Nguyán Văn Sâm và Nguyán Văn Nhân (Huánh Long Đáng), Linh mác Nguyán Bá Sang (Công giáová 8) Nháng sau đá nhómcá Đátam rá lánh Phướm Thiệu và Nguyán Bánh rút khái Mát trán Quác gia Lián hiáp háng chíán, Huánh Giáová thay Phướm Thiệu làm chá tách. Cáuái cáng, cáng nhá sá phán củachánh phá Lián hiáp Quác Cángá Mián Bác, tái Nam Bá cáncánbộ CS lánh đáomát trán VM loái đán nháng ngáoiá Quác gia đá giánh đác quyán háng chíán tái MN. Mát trán Quác gia Lián hiáp tan rá.

Lái kát

Hái ký 1940-1945 củatán Văn Giáu có đá cáp đán lái thú nhán củaháng vá nháccá đám củapháiláCS Đátam là theo chá tráng “giai cáp đái đáu giai cáp” củastalin và “coi nhá yáu tá dán tác”. Ông đá lái đáng lòng yáu náccủatán Tán Pá đá cáp chánh quyán và tháng tay tàn sát cácthánh phán cháng đáiá Nam bá. Trung áng Đáng CSá Hà Nái trách củatáng đá hành đáng sai đáng lái củadáng. VM chá tráng đái Nhát đánh Pháp, trong khi Giáu đáa vàotán Tán Pá do Nhát khái xáng đá nám láy chánh quyán. Sau Cách máng tháng 8, Giáu đáccá chá thá phái giái tán Tán Pá đá thánh lập ngay Thanh nián củaquác, giáng cácláchác khác củadáng nhá Nông dán củaquác...Viác giánh đác quyán lánh đáocá đáng CS và tàn sát cácthánh phán tá đái láp củagiái phóng tráng, nháng gái đá ra có hái cho viác đái đáon kát dán tác thì phái gác lái háccá đái”. Táng đá không “gác đá háccá đái” mà cán cho tán hành quá sám khi váa giánh đáccá chánh quyán, đá làm lá táy chánh láccủadáng. Vì thá, Tá đáng CS chá mát đái vai trò củatán Văn Giáu, Đáng Bách Mai, Nguyán Văn Táo, Nguyán Văn Trán ...á Nam bá. Giáu coi viác tàn sát giái trí thác đái láp hái năm 1945, là nhiám củangáoiá CS Đátam, nán trong “Hái ký 1940-1945” củagiáu cáng nhá hái ký “Viát cho Má và Quác hái” củaNguyán Văn Trán, không

có lẽ là nào đó bày tỏ sự hài lòng của mình. Sau đó Lê Duẩn áp dụng chủ trương “đi đoàn kết dân tộc” để lôi kéo các tầng lớp nhân dân, thanh niên và trí thức yêu nước Nam bộ tham gia kháng chiến chống Pháp và sau đó chống Mỹ.

Milovan Djilas (1911-1995) lãnh tụ cao cấp Đảng Cộng Sản Nam Tư và là Phó Tổng thống Liên Bang Nam Tư dưới triều Joseph Tito đã có một nhận xét hết sức tinh tế “Hai mặt của tu sĩ không theo Công giáo, là không có trái tim. Bên mặt của tu sĩ mà không theo Công giáo là không có khối óc”. Vào những vào VN, thanh niên là một tu sĩ 20 tuổi được CS tuyên truyền bằng những lời lẽ ngọt ngào “chiến đấu chống thực dân Pháp giành độc lập cho dân tộc”. Nếu họ không theo CS, ngược lại ta có thể cho đó là những người không có lòng yêu nước, không có trái tim. Rồi hai mặt sau, giả định và trường thành phẩm thị trường ái quốc và sự công hiến của mình đã mang lại lợi ích gì cho dân tộc? Nếu vậy chúng ta nhận thức được là bởi vì niềm vui “giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước” chưa hoàn thành. Một số trí thức và thanh niên yêu nước của miền Nam, thời hai của TNTP được Trần Bình Trọng, một của Trần Văn Giàu nay phải trách công tác trí thức ở Sài Gòn, tuyên truyền đi vào con đường kháng chiến “chống Mỹ cứu nước”.

Sau 1975, những gì ông Lê Duẩn thực hiện ở miền Nam cũng là “giai cấp đi đấu giai cấp”, là coi như quy định là dân tộc. Ông Lê Duẩn đã lập lại công việc mà TVG đã thực hiện 30 năm trước. Ông không giữ vài trăm người như Giàu, mà tù đầy biết hàng trăm ngàn người; đánh thuế, đưa họ đi các vùng kinh tế mới, khiến cho triệu người phải bỏ nước ra đi. Sự ngược đãi trong các trại cải tạo và trên đường vượt biên lên đến cả trăm ngàn người. Ông Duẩn còn đi tên nước thành Công hòa Xã hội chủ nghĩa, VN đi theo đúng khuôn mẫu Liên Xô. Hành động này khiến Trung Cộng thù ghét với VN, tạo bất ổn bao nhiêu cho đất nước sau này. Tất cả chỉ vì những người CS đi tam “coi như yêu dân tộc”. Dĩ nhiên ông Duẩn và các đảng chí của ông cũng không có gì hay hơn. Chỉ có nhân dân Sài Gòn, một thời được coi là Hòn ngọc Viễn Đông, nay phải ăn bo bo đói nghèo còn. Lúc đó những thanh niên yêu nước tham gia kháng chiến chống Mỹ đã là một tu sĩ 40, còn đàn anh của họ đã hơn 60 tuổi mà chưa theo CS, thì theo quan niệm của Milovan Djilas, đó là những người không có đầu óc, và không còn lòng tri ân. Đất nước, xã hội suy đồi là do đường lối. Milovan Djilas còn có một nhận định như sau về những đảng chí của ông: “Công giáo là một thứ lý thuyết suy tàn. Có người còn nói nó là một xác chết, những xác chết đó có thể lôi ta xuống mộ với nó”.

Lê Quá Lâm

Chú thích:

- 1- Ban Nghiên Cứu Lịch sử Đảng Trung ương, Bên Mặt Lăm Năm Hoạt động của Đảng Lao Động Việt Nam (in lần thứ ba) Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1975, Tr.40)
- 2- Georges Taboulet, La geste Francaise en Indochine: Tome Deuxième, Adrien Maisonneuve, Paris, 1956, P. 519.
- 3- Nguyễn Văn Trăn, Việt cho Mỹ và Quốc Hội, Nxb Văn Nghệ, HK, 1995, Tr. 162
- 4- Trần Trọng Kim, Một Công Giáo Bội, Nxb Vĩnh Sơn, Sài Gòn, 1969, Tr. 192/94
- 5- Nam Đình (Ká Nam Nguyễn Văn Thủ Pháng), Hội ký lịch sử: 1923 đến 1964, Nhật báo Thời

Chung, Saigon, 1965.

6, 7 & 8- Nam Đình, Tài liệu đã dẫn trên.

Tài liệu tham khảo:

1. Phan văn Hùm: Thân thế & Sự nghiệp của Bác sĩ Trán Nguán Phiáu, Hội Mã xuát bản, Texas (HK), 2003.
2. Nháng Ngày Qua của Bác sĩ Trán Nguán Phiáu, Hội Mã xuát bản, Texas (HK), 2005
3. Cách mạng tháng 8 hay VM cáp chính quyán ở Nam kỳ và chính trị và quân sự của Háa Hoánh.
4. Mặt trái của cuộc kháng chiến miền tây Nam bộ của Háa Hoánh.
5. Hội ký 1940-1945 của Trán Văn Giàu phá bián trên mạng Viet-Studies (mác Kinh tế)
6. Việt Nam Thống Và Bái của Lê Quá Lâm, Ngác Thu xuát bản, Sydney, 1993.